



WELCOME

THANKS FOR JOINING US

Thành viên nhóm:

Nguyễn Phương Linh - (Nhóm trưởng)

Đại Lâm

Vĩnh Lâm

Hiếu Lam

Thị Liễu

Yến Linh

Hà Linh

Thùy Linh

Trúc Linh

Thành Long

Đề tài: Phân tích nội dung đường lối kháng chiến toàn quốc và quá trình tổ chức thực hiện từ năm 1946-1954? Rút ra bài học trong công tác phòng, chống dịch Covid-19 hiện nay.

1 Hoàn cảnh lịch sử

2 Quá trình hình thành đường lối

3 Nội dung đường lối kháng chiến

4 Tổ chức, chỉ đạo cuộc kháng chiến (1947 - 1950)

5 Đẩy mạnh cuộc kháng chiến đến thắng lợi (1951- 1954)

6 Công tác phòng, chống dịch Covid-19 hiện nay.



A spiral-bound notebook with a dark brown, textured cover is shown against a yellow background. The word "HISTORY" is printed in a black, serif font on the right side of the cover. Two black corner protectors are visible in the top-right and bottom-right corners. The spiral binding is on the left side of the notebook.

HISTORY

1. HOÀN CẢNH LỊCH SỬ:

Tháng 11/1946, quân Pháp mở cuộc tấn công chiếm đóng cả thành phố Hải Phòng và thị xã Lạng Sơn, cho quân đổ bộ lên Đà Nẵng và gây nhiều cuộc khiêu khích, tàn sát đồng bào ta.



2. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH ĐƯỜNG LỐI:

Trung ương Đảng và Hồ Chí Minh đã chỉ đạo kết hợp đấu tranh quân sự, chính trị với ngoại giao để làm thất bại âm mưu của Pháp định tách Nam Bộ ra khỏi Việt Nam.

Đường lối kháng chiến chống Pháp của Đảng được thể hiện trong các văn kiện:

- + Chỉ thị “Toàn dân kháng chiến” của Ban Thường vụ Trung ương Đảng (12/12/1946).
- + Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Hồ Chí Minh (19/12/1946).
- + Tác phẩm Kháng chiến nhất định thắng lợi của Tổng Bí thư Trường Chinh (9/1947).



3.NỘI DUNG ĐƯỜNG LỐI KHÁNG CHIẾN:

- Nội dung của đường lối kháng chiến là: Kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kì, tự lực cánh sinh và tranh thủ sự giúp đỡ của quốc tế.
- Mục đích kháng chiến: kế tục và phát triển sự nghiệp Cách mạng Tháng Tám, “đánh phản động thực dân Pháp xâm lược; giành thống nhất và độc lập”.
- Tính chất kháng chiến: trường kì kháng chiến, toàn diện kháng chiến.



- Nhiệm vụ kháng chiến: “Cuộc kháng chiến này chính là một cuộc chiến tranh cách mạng có tính chất dân tộc độc lập và dân chủ tự do...nhằm hoàn thành nhiệm vụ giải phóng dân tộc và phát triển dân chủ mới”.
- Phương châm tiến hành kháng chiến: tiến hành cuộc chiến tranh nhân dân, thực hiện kháng chiến toàn dân, toàn diện, lâu dài, dựa vào sức mình là chính.
- + Kháng chiến toàn dân: “Bất kì đàn ông, đàn bà không chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc, bất kì người già, người trẻ. Hễ là người Việt Nam phải đứng lên đánh thực dân Pháp”, thực hiện mỗi người dân là một chiến sĩ, mỗi làng xóm là một pháo đài.
- + Kháng chiến toàn diện: đánh địch về mọi mặt chính trị, quân sự, kinh tế, văn hóa, ngoại giao. Trong đó:
 - Về chính trị: thực hiện đoàn kết toàn dân, tăng cường xây dựng Đảng, chính quyền, các đoàn thể nhân dân; đoàn kết với Miên, Lào và các dân tộc yêu chuộng tự do, hòa bình.
 - Về quân sự: xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, tiêu diệt địch, giải phóng nhân dân và đất đai, thực hiện du kích chiến tiến lên vận động chiến, đánh chính quy, là “triệt để dùng du kích, vận động chiến. Bảo toàn thực lực, kháng chiến lâu dài... vừa đánh vừa vũ trang thêm; vừa đánh vừa đào tạo thêm cán bộ”.

Về kinh tế: tiêu thổ kháng chiến, xây dựng kinh tế tự cấp, tập trung phát triển nền nông nghiệp, thủ công nghiệp, thương nghiệp và công nghiệp quốc phòng.

Về văn hóa: xóa bỏ văn hóa thực dân phong kiến, xây dựng nền văn hóa dân chủ theo ba nguyên tắc: dân tộc, khoa học, đại chúng.

Về ngoại giao: thực hiện thêm bạn, bớt thù, biểu dương thực lực. “Liên hiệp với dân tộc Pháp, chống phản động thực dân Pháp”, sẵn sàng đàm phán nếu Pháp công nhận Việt Nam độc lập, ...



+ Kháng chiến lâu dài (trường kì): là để chống âm mưu đánh nhanh, thắng nhanh của Pháp, để có thời gian phát huy yếu tố “thiên thời, địa lợi, nhân hòa” của ta, chuyển hóa tương quan lực lượng từ chỗ ta yếu hơn địch đến chỗ ta mạnh hơn địch, đánh thắng địch.

+ Dựa vào sức mình là chính: “phải tự cấp, tự túc về mọi mặt”, vì ta bị bao vây bốn phía. Khi nào có điều kiện ta sẽ tranh thủ sự giúp đỡ của các nước, song lúc đó cũng không được ỷ lại.

+ Triển vọng kháng chiến: mặc dù lâu dài, gian khổ, khó khăn song nhất định thắng lợi.

4.TỔ CHỨC, CHỈ ĐẠO CUỘC KHÁNG CHIẾN (1947 - 1950):

Sau ngày toàn quốc kháng chiến, Trung ương Đảng quyết định chia cả nước thành các khu và sau này thành các chiến khu quân sự để phục vụ yêu cầu chỉ đạo cuộc kháng chiến. Các Ủy ban kháng chiến hành chính được thành lập; các tổ chức chính trị, xã hội được củng cố nhằm tăng cường đoàn kết, tập hợp đông đảo nhất mọi tầng lớp nhân dân tham gia kháng chiến.

Về kinh tế, văn hóa, xã hội:

- Đảng tiếp tục chủ trương đẩy mạnh phong trào tăng gia sản xuất, tự cấp, tự túc lương thực, đảm bảo đời sống cho bộ đội và nhân dân.
- Duy trì phong trào bình dân học vụ, dạy và học của các trường phổ thông các cấp.
- Tranh thủ sự ủng hộ, đồng tình của lực lượng tiến bộ và nhân dân thế giới đối với cuộc kháng chiến.
- Cử các đoàn đại biểu đi dự hội nghị quốc tế.

Về quân sự:

- Thu Đông 1947, Pháp đã huy động khoảng 15.000 quân, tấn công lên Việt Bắc nhằm tiêu diệt Bộ Chính trị, kết thúc cuộc kháng chiến.
- Ngày 15-10-1947, Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã ra Chỉ thị phải phá tan cuộc tấn công mùa đông của giặc Pháp. Sau 75 ngày đêm chiến đấu liên tục, quân và dân ta đã lần lượt bẻ gãy tất cả các mũi tiến công nguy hiểm của giặc Pháp.
- Tháng 6-1950, Ban Thường vụ Trung ương Đảng quyết định mở một chiến dịch quân sự lớn tiến công địch dọc tuyến biên giới Việt-Trung thuộc 2 tỉnh Cao Bằng và Lạng Sơn (Chiến dịch Biên giới Thu Đông 1950), nhằm tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực địch, mở rộng căn cứ địa Việt Bắc, tạo hành lang rộng mở quan hệ thông thương với Trung Quốc và các nước xã hội chủ nghĩa.

Về ngoại giao:

Đầu năm 1950, Chủ tịch Hồ Chí Minh đi thăm Trung Quốc, Liên Xô và sau đó lần lượt Chính phủ Trung Quốc (18-1-1950), Liên Xô (30-1-1950) và các nhà nước dân chủ nhân dân Đông Âu, Triều Tiên (2-1950) công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Với Lào và Campuchia, Đảng chủ trương “mở rộng mặt trận Lào Miên”, thắt chặt tình đoàn kết chiến đấu Việt - Miên Lào để giúp bạn và cùng bạn chiến đấu.



5. ĐẨY MẠNH CUỘC KHÁNG CHIẾN ĐẾN THẮNG LỢI (1951- 1954):

5.1. Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ II và chính cương của Đảng (2-1951):

Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng họp từ ngày 11 đến ngày 19-2-1951. Đại hội được tiến hành trong bối cảnh Liên Xô lớn mạnh vượt bậc về mọi mặt, các nước xã hội chủ nghĩa nước châu Âu bước vào công cuộc xây dựng cơ sở vật chất cho Chủ nghĩa xã hội. Ở trong nước, cuộc kháng chiến của nhân dân ta đã giành được nhiều thắng lợi quan trọng, cách mạng Lào và Campuchia cũng có những chuyển biến tích cực. Điều kiện lịch sử đó đặt ra cho Đảng Cộng sản Đông Dương các yêu cầu bổ sung và hoàn chỉnh đường lối cách mạng phù hợp với mỗi nước ở Đông Dương đưa kháng chiến đi đến thắng lợi.

Sáng kiến của những người cộng sản Việt Nam được những người cộng sản Lào và Campuchia nhất trí tán thành, Đại hội quyết định: do nhu cầu kháng chiến, giai cấp công nhân và nhân dân mỗi nước Việt Nam, Lào, Campuchia cần có một đảng riêng. Ở Việt Nam, Đảng ra hoạt động công khai, lấy tên là Đảng lao động Việt Nam.

Báo cáo của Tổng bí thư Trường Chinh đã trình bày toàn bộ đường lối cách mạng Việt Nam, đó là đường lối cách mạng dân tộc Dân chủ Nhân dân tiến lên Chủ nghĩa Xã hội

- + Xác định tính chất của xã hội Việt Nam (3 tính chất)
- + Nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam
- + Động lực của cách mạng Việt Nam (4 giai cấp)
- + Chính cương cũng nêu ra triển vọng phát triển của Cách mạng Việt Nam.

Đại hội II thành công là một bước tiến mới của Đảng về mọi mặt, "Đại hội kháng chiến kiến quốc", "thúc đẩy kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn và xây dựng Đảng lao động Việt Nam". Tuy nhiên, Đại hội cũng có hạn chế, khuyết điểm và nhận thức là mắc vào tư tưởng "tả" khuynh, giáo điều, rập khuôn, máy móc,

đưa cả lý luận Stalin tưởng Mao Trạch Đông vào làm" nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam trong mọi hành động của Đảng“.



5.2. Đẩy mạnh phát triển của kháng chiến về mọi mặt

Nhằm làm thất bại kế hoạch Đờ Lát Đờ Tátxinhhi (Jean de Lattre de Tassigny) và phát huy về thắng lợi của các chiến dịch quân sự trong nước, Đảng đã quyết định phối hợp với cách mạng Lào mở chiến dịch Thượng Lào (gồm tỉnh Hủa Phăn và Xiêng Khoảng) lớp chính phủ kháng chiến Lào giải phóng thêm đất đai và mở rộng căn cứ địa pháp thế bố trí chiến lược của thực dân Pháp ở Bắc Đông Dương.

Trên các mặt trận chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, Đảng, Chính phủ chỉ đạo đẩy mạnh việc chăm lo phát triển thuận và tăng cường sức mạnh hậu phương kháng chiến. Tháng 4-1952, Hội nghị Ban hành Trung ương lần thứ 3 của Đảng đề ra những quyết sách lớn về công tác "chỉnh đàng chỉnh quân" xác định đó là nhiệm vụ trọng tâm của công tác xây dựng Đảng, xây dựng quân đội giai đoạn này. Cuộc vận động tăng gia sản xuất, khắc phục khó khăn, hăng hái lao động, tăng gia sản xuất đã tự túc một phần lương thực thực phẩm bảo đảm đạn dược, thuốc men, quân trang, quân dụng, cung cấp đủ cho bộ đội. Chấn chỉnh lại chế độ thuế khóa, tài chính, xây dựng ngành thương nghiệp, ngân hàng; thực hiện từng bước chính xác ruộng đất, chính sách thuế nông nghiệp, chính sách địa tô. Các mặt văn hóa, y tế, giáo dục, xây dựng nếp sống mới cũng có mặt trận dân tộc thống nhất cũng được phát triển và đạt được nhiều thành tựu mới,...

Đầu năm 1953, Đảng chủ trương đẩy mạnh thực hiện các cải cách dân chủ, phát động quần chúng nông dân triệt để giảm tô, giảm tức tiến tới cải cách ruộng đất nhằm góp phần thúc đẩy kháng chiến mau thắng lợi,

thực hiện mục tiêu người cày có ruộng.

5.3. Kết hợp đấu tranh quân sự và ngoại giao kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến:

Bước vào năm 1953 quân đội Pháp ở Đông Dương bị mắc kẹt trong mâu thuẫn giữa bảo vệ đồng bằng Bắc Bộ và bảo vệ vùng Tây Bắc, Thượng Lào. Nước Pháp lệ thuộc ngày càng sâu vào viện trợ quân sự Mỹ và đang dốc mọi cố gắng nhằm tìm một lối thoát trong danh dự.

Tháng 05 năm 1953 Pháp cử Đại tướng H. Navarre (Hãngri Nava) đang đảm nhiệm chức vụ Tổng Tham Muu Trưởng Lục Quân khối nato sang làm quân sự viễn chinh Pháp ở Đông Dương. Tháng 7, vạch ra kế hoạch Nava.

Để đánh bại âm mưu và kế hoạch Nava, Đảng chủ trương mở cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân năm 1953 năm 1954.

Chiến dịch Điện Biên Phủ kết thúc đã đưa bộ tiến công chiến lược Đông Xuân năm 1953 năm 1954 là cuộc kháng chiến của dân tộc Việt Nam chống lại thực dân Pháp xâm lược đều thắng lợi vẻ vang.

Cùng với thắng lợi quân sự to lớn vang dội ở Điện Biên Phủ trên toàn chiến trường Đông Dương quân và dân ta đều giành thêm nhiều thắng lợi to lớn về các mặt trận kinh tế, chính trị, quân sự và cả vùng đồng bằng, trung du Bắc Bộ, Mặt trận Bình Trị Thiên, Nam Trung Bộ và Nam Bộ những thắng lợi này đã góp phần cổ vũ tác động tích đối với mặt trận Điện Biên Phủ.

+ Cuối năm 1953 Chủ tịch Hồ Chí Minh tuyên bố về lập trường của Việt Nam là: "Chính phủ Pháp phải thật là tôn trọng nền độc lập thật sự của nước Việt Nam", phải đình chỉ cuộc chiến tranh xâm lược và phải thương lượng trực tiếp và chủ yếu với Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tuyên bố này mở đường cho đấu tranh ngoại giao tại hội nghị Genvee (Giơnevơ, Thụy Sĩ).



Chính phủ Pháp Không còn sự lựa chọn nào khác buộc phải đàm phán tại hội nghị Giơnevơ bàn về chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình ở Đông Dương => ngày 21-7-1954 ta đồng ý chấp nhận ký kết với Pháp bản hiệp định đình chỉ chiến sự ở Việt Nam. Kết quả hội nghị phản ánh xu thế chung và cục diện tình hình quốc tế lúc bấy giờ. Đây là văn bản pháp lý quốc tế đầu tiên công nhận các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam, Lào và Campuchia. Đánh dấu kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, mở ra một chiến sự mới cho dân tộc Việt Nam và mở đường cho cuộc đấu tranh giành độc lập, thống nhất hoàn toàn của nhân dân ba nước Đông Dương sau này.

6.CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 HIỆN NAY:

Thứ nhất, Toàn hệ thống chính trị tập trung cao nhất cho công tác phòng, chống dịch Covid-19 với tinh thần "chống dịch như chống giặc".

Thứ hai, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm triệt để tiết kiệm chi ngân sách, nhất là chi thường xuyên để bảo đảm đầy đủ nguồn lực cho phòng, chống dịch.



Thứ ba, tập trung chỉ đạo, tháo gỡ những vướng mắc về mặt pháp lý, huy động mọi nguồn lực, khuyến khích xã hội hoá, phát triển "Quỹ vắc-xin" phòng, chống Covid-19.

Thứ tư, Mọi thông tin liên quan đến dịch COVID-19 và hoạt động phòng, chống dịch của Chính phủ được công bố, cập nhật đầy đủ, nhanh chóng, dễ hiểu đối với mọi người dân

Thứ 5, Tạo sự đồng thuận cao trong xã hội.



A spiral-bound notebook is shown against a yellow background. The notebook has a dark brown, textured cover. The words "THE END" are printed in a black, serif font in the center of the cover. There are two black, L-shaped corner designs in the top-left and bottom-left corners. The spiral binding is silver and runs vertically along the right edge of the cover.

THE END

Cảm ơn thầy cô
và các bạn đã
lắng nghe!

